

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 222/2019/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Kim Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn Vũ H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2004 (Hiện nay cháu H đang ở cùng chị Y). Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Kim Y là 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng nếu không thi hành, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Kim Y không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/0003588 ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND H.B;
- Chi cục THADS H.B;
- UBND Phường T, TP V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Anh Vũ